

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi”**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Trần Nguyên Vỹ.

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Ngọc Yến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Kiều Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 01/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2019 về việc “*Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân gia đình số: 01/2019/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

+ Bà Văn Thị P, sinh năm 1968. *Có mặt.*

+ Ông Ngô Q, sinh năm 1961. *Có mặt.*

Cùng địa chỉ: Thôn HQĐ, xã QP, huyện QS, tỉnh Quảng Nam.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Ngô Thiện S, sinh ngày 01/5/1995. *Vắng mặt.*

+ Ông Ngô Ngọc A, sinh năm 1968.

+ Bà Lê Thị H, sinh năm 1970. *Có mặt.*

Ông Ngô Ngọc A ủy quyền cho bà Lê Thị H tham gia tố tụng theo Biên bản ủy quyền ngày 02/8/2019.

Cùng địa chỉ: Thôn TV, xã QX, huyện QS, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu đề ngày 02/8/2019, bản tự khai 02/8/2019 và tại phiên họp, người yêu cầu - ông Q, bà P trình bày: Vào năm 2008 vì điều kiện gia đình ông A (em ông Q) và bà H gặp khó khăn, không đủ điều kiện cho cháu S ăn học nên ông, bà đã làm thủ tục nhận cháu S làm con nuôi và được Ủy ban nhân dân xã Quế Xuân 1, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tổ chức đăng ký và trao Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi số 07/B/QĐ-UBND ngày 24/01/2008. Đến nay, cháu S đã trưởng thành, tự làm ăn sinh sống được và có nguyện vọng về sinh sống cùng cha mẹ đẻ nên ông, bà làm thủ tục để chấm dứt việc nuôi con nuôi.

Tại bản tự khai ngày 02/8/2019, anh S trình bày: Năm 2008, anh được bác ruột là ông Q và bà P nhận làm con nuôi và cho đi học phổ thông và đại học. Đến nay anh đã trưởng thành, ra trường và đã đi làm, tự lo cho bản thân và cuộc sống. Vì vậy, anh xin cha mẹ nuôi được trở về sinh sống cùng cha mẹ đẻ là ông A và bà H.

Tại bản tự khai ngày 02/8/2019 và tại phiên họp, bà Lê Thị H trình bày: Vào năm 2008, do gia đình khó khăn, không đủ điều kiện nuôi con ăn học nên vợ chồng bà đồng ý cho cháu S làm con nuôi của bác Q. Nay cháu S đã trưởng thành, đủ khả năng lao động nên gia đình bà thống nhất nhận lại con trai về với gia đình.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc hôn nhân gia đình và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 29, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 25, Điều 26 Luật Nuôi con nuôi năm 2010, chấp nhận yêu cầu của bà Văn Thị P và ông Ngô Q về việc “*yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi*”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà P, ông Q cư trú tại thôn HQĐ, xã QP, huyện QS, tỉnh Quảng Nam yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với anh S nên quan hệ pháp luật giải quyết là “*yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam theo quy định tại khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Điều 10 Luật Nuôi con nuôi năm 2010. Anh S có đơn xin giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[2] Về nội dung: Năm 2008, ông Q và bà P nhận anh S làm con nuôi. Quan hệ nuôi con nuôi giữa ông Q, bà P với anh S đã được Ủy ban nhân dân xã Quế Xuân 1, huyện Quế Sơn tổ chức đăng ký và trao Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi số 07/B/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2008 nên quan hệ nuôi con nuôi trên là hợp pháp.

Ông Q, bà P yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi với lý do anh S đã thành niên, có khả năng lao động tự làm ăn sinh sống. Việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của ông Q, bà P cũng là nguyện vọng của anh S và cha mẹ đẻ của anh S là bà H, ông A.

Xét yêu cầu của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên căn cứ vào các Điều 25, 26, 27 Luật Nuôi con nuôi năm 2010, Điều 78 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của bà P, ông Q về việc “*yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi*”.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà P và ông Q phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39, khoản 3 Điều 367, Điều 370 và Điều 371 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 78 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; các Điều 10, 25, 26, 27 Luật Nuôi con nuôi năm 2010; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Văn Thị P và ông Ngô Q về việc “*Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi*”.

- Tuyên bố: Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa cha mẹ nuôi là ông Ngô Q và bà Văn Thị P đối với con nuôi là anh Ngô Thiện S, sinh ngày 01 tháng 5 năm 1995.

Quyền, nghĩa vụ giữa cha mẹ nuôi là ông Ngô Q, bà Văn Thị P và con nuôi là anh Ngô Thiện S chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt việc nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Quyền, nghĩa vụ giữa cha mẹ đẻ là ông Ngô Ngọc A, bà Lê Thị H và con đẻ là anh Ngô Thiện S được khôi phục kể từ thời điểm quan hệ nuôi con nuôi chấm dứt.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng, bà Văn Thị P và ông Ngô Q phải chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà bà P, ông Q đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0007066 ngày 02 tháng 8 năm 2019.

- Đương sự có mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định (12/9/2019). Đương sự không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Các đương sự;
- UBND xã Quế Xuân 1, huyện Quế Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trần Nguyên Vỹ